

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Việc triển khai Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 12/9/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng chính quyền điện tử đã đạt kết quả tích cực, là cơ sở quan trọng để thực hiện chuyển đổi số trong thời gian tới. Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tăng cao; cơ bản các thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố được đưa lên Cổng Dịch vụ công để xử lý, giải quyết. Hệ thống phần mềm ứng dụng đã giúp các cơ quan nhà nước phối hợp giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng xuyên suốt, liên thông; các phần mềm chuyên ngành được đưa vào sử dụng góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết công việc. Là một trong những địa phương sớm triển khai xây dựng đô thị thông minh, bước đầu mang lại kết quả tích cực và rút được những kinh nghiệm quý. Trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) đưa vào vận hành giúp lãnh đạo tỉnh thuận tiện trong việc giám sát, chỉ đạo, điều hành. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ngày càng được công khai, minh bạch.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết về xây dựng chính quyền điện tử và nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin hướng đến chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh còn nhiều bất cập. Trong đó quan trọng nhất là còn thiếu sự quyết liệt của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; thiếu nhân lực có trình độ tin học; công tác tuyên truyền, phổ biến ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính chưa sâu rộng, việc thay đổi cách thức làm việc, phương pháp quản lý, tiếp cận với chuyển đổi số ở các doanh nghiệp, địa phương còn chậm.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Chuyển đổi số là một bước cụ thể Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trên địa bàn tỉnh. Vì vậy, chuyển đổi số phải do cấp ủy lãnh đạo, nhà nước thực hiện với sự quyết liệt và chung tay của toàn hệ thống chính trị nhằm chuyển đổi số thành công trên mọi lĩnh vực.

- Thực hiện chuyển đổi từng lĩnh vực tiến tới chuyển đổi tổng thể và toàn diện, với ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; tăng cường hợp tác với các tập đoàn, công ty có uy tín, năng lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin để

hợp tác, thuê dịch vụ, ưu tiên triển khai ứng dụng dùng chung, giảm mua sắm, nâng cao hiệu quả. Coi doanh nghiệp, người dân vừa là mục tiêu vừa là động lực của quá trình chuyển đổi số; lĩnh vực nào doanh nghiệp, người dân cần thì tập trung chuyển đổi trước; chọn một số ngành, địa phương, doanh nghiệp chuyển đổi toàn diện, làm điểm để rút kinh nghiệm.

- Chuyển đổi số phải gắn liền với cải cách thủ tục hành chính, đổi mới cách thức làm việc của các cơ quan nhà nước, tất cả hướng tới phục vụ doanh nghiệp và người dân ngày càng tốt hơn.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan trong chỉ đạo thực hiện số hóa tại cơ quan, địa phương mình; lấy tiêu chí số hóa để đánh giá cán bộ hàng năm.

2. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2025, cơ bản hình thành chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trong đó các hoạt động của chính quyền cơ bản diễn ra trên không gian mạng; hoàn thiện nền tảng dữ liệu số. Các giao tiếp giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp đều diễn ra trên không gian mạng. Quản lý và đảm bảo an ninh, an toàn các giao dịch trên không gian mạng. Cụ thể:

2.1. Mục tiêu xây dựng Chính quyền số

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện dữ liệu nền tảng, thực hiện kết nối liên thông, chia sẻ thuận lợi.

- 100% Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử trong tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan nhà nước giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp phải sử dụng hồ sơ đã được số hóa khi làm thủ tục trước đó, mà không được yêu cầu bổ sung thêm (chỉ bổ sung thêm hồ sơ theo yêu cầu của thủ tục mà trên cơ sở dữ liệu chưa có).

- Các hồ sơ công việc đều được xử lý trên môi trường mạng, được ký số và cập nhật, chia sẻ trên hệ thống dữ liệu (không bao gồm hồ sơ có nội dung mật).

2.2. Mục tiêu phát triển kinh tế số

- Phân đầu đến năm 2025, Kinh tế số chiếm 20% GRDP;

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp CNTT và dịch vụ viễn thông (ICT); các hoạt động kinh tế số nền tảng trên mạng Internet (Kinh tế số Internet); kinh tế số ngành. Phân đầu đến năm 2025, tỷ trọng kinh tế số của mỗi ngành chiếm tỷ trọng từ 7 – 10% trong tổng GRDP của tỉnh.

2.3. Mục tiêu phát triển xã hội số

- Mọi người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến sẽ được định danh và lưu giữ dưới dạng số hóa làm cơ sở cho việc thực hiện các thủ tục hành chính tiếp theo mà không cần cung cấp hồ sơ trước đó.

- Đẩy mạnh sử dụng phương thức thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt, nhất là các khoản nộp cho nhà nước.

- Các điểm công cộng, đường giao thông, tuyến biên giới, từng khu phố, khu dân cư đều lắp đặt camera giám sát an ninh, trật tự công cộng.

- Phân đấu 100% hộ gia đình sử dụng phương tiện kết nối thông minh; khuyến khích người dân áp dụng công nghệ thông tin vào mọi lĩnh vực trong cuộc sống; tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính, phản ánh hiện trường qua hệ thống Camera.

III. NHIỆM VỤ

Tập trung nguồn lực thực hiện 3 nhóm nhiệm vụ sau:

1. Nhóm 04 nhiệm vụ trọng tâm

- Phát triển hạ tầng số; lắp đặt mạng 5G tại các khu trung tâm và các khu công nghiệp; cải tạo, nâng cấp mạng 4G phủ sóng 100% diện tích của tỉnh đảm bảo việc khai thác dữ liệu nhanh, tiện lợi. Nâng cao các ứng dụng phần mềm, tính tiện ích và đơn giản, thuận lợi cho người sử dụng. Định hướng phát triển ứng dụng phần mềm dùng chung, kết nối được với bộ, ngành Trung ương.

- Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thực hiện liên thông dọc và ngang giữa các cấp, các ngành để chia sẻ dữ liệu và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; mọi hoạt động hành chính của các cấp, các ngành đều thực hiện trên môi trường điện tử để 100% hồ sơ công việc được số hóa đầu vào, tạo điều kiện cho việc số hóa các bước triển khai tiếp theo.

- Xây dựng kế hoạch và chính sách thu hút, bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

- Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng; duy trì hoạt động Trung tâm Giám sát an toàn thông tin mạng (SOC), bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp¹ tạo niềm tin cho người dân, doanh nghiệp.

2. Nhóm 09 lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số

- Quản lý dân cư: Mọi vấn đề liên quan đến công dân đều được kết nối, chia sẻ thông qua mã số định danh công dân thông qua Căn cước công dân.

- Quản lý tài nguyên: Tập trung hoàn thành việc đo giải thửa, xây dựng dữ liệu đất đai toàn tỉnh, 100% khu, cụm công nghiệp đều có hệ thống quan trắc môi trường tự động, thực hiện xong trong năm 2022.

- Quản lý giáo dục: Xây dựng hồ sơ của từng học sinh; thực hiện kết nối thông tin giữa nhà trường với phụ huynh học sinh và cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng giáo án điện tử; dạy trực tuyến...đến năm 2025 cơ bản hình thành hệ sinh thái số ngành giáo dục.

- Quản lý y tế: Xây dựng hồ sơ sức khỏe công dân; hoàn chỉnh phần mềm khám, chữa bệnh từ xa; thực hiện liên kết khám, chữa bệnh trực tuyến với Bệnh

¹ 1- Lực lượng tại chỗ; 2- Tổ chức hoặc doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; 3- Tổ chức hoặc doanh nghiệp độc lập kiểm tra, đánh giá định kỳ; 4- Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia.

viện Chợ rẫy, Bệnh viện Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh; liên thông chia sẻ dữ liệu với các cơ sở y tế trong toàn quốc, thực hiện xong trong năm 2022.

- Quản lý tài chính – Ngân hàng: Ngoài việc thực hiện số hóa theo yêu cầu ngành dọc, thực hiện kết nối với các chủ thể có quan hệ trong tỉnh để giải quyết các vấn đề trực tuyến liên quan (thông báo thu thuế, nộp phạt, thanh toán trực tuyến...).

- Quản lý nông nghiệp: Thực hiện từng bước trong từng khâu sản xuất, từng sản phẩm; từng trang trại, doanh nghiệp. Phần đầu đến năm 2025 có 20% trang trại, doanh nghiệp với khoảng 5-7 sản phẩm được số hóa; các xã, phường, thị trấn thực hiện thí điểm số hóa phải có 100% sản phẩm OCOP được số hóa.

- Quản lý giao thông: Tập trung vào thu phí không dừng; quản lý các bến, bãi và phương tiện giao thông, dịch vụ logistics; xử lý các trường hợp vi phạm giao thông.

- Năng lượng: Trước mắt áp dụng trong lĩnh vực điều độ, phân phối điện năng, sử dụng điện năng thông minh, xác định mức tiêu thụ và thanh toán trực tuyến để giảm phiền hà cho khách hàng.

- Sản xuất công nghiệp: Xây dựng chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện số hóa trong quá trình sản xuất và quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

3. Nhóm 05 mô hình thí điểm chuyển đổi số toàn diện

- Mô hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Sản xuất – Xây dựng – Thương mại và Nông nghiệp Hải Vương; Công ty Cổ phần Becamex - Bình Phước; Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước; Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé; Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết tỉnh.

- Mô hình Hợp tác xã: HTX Tiêu hữu cơ Lộc Quang (huyện Lộc Ninh), HTX Phước Thiện (huyện Bù Đốp).

- Mô hình cơ quan hành chính: Văn phòng Tỉnh ủy; sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; sở Kế hoạch – Đầu tư; sở Tài nguyên & Môi trường; sở Nội vụ; sở Giáo dục; sở Y tế; sở LĐTB&XH; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Ban Quản lý khu Kinh tế; sở Công Thương.

- Mô hình cấp huyện: thành phố Đồng Xoài; thị xã Phước Long; huyện Lộc Ninh.

- Mô hình cấp xã: phường Tân Bình và phường Tân Phú – thành phố Đồng xoài; phường Long Thủy, phường Long Phước và xã Phước Bình, xã Phước Tín – thị xã Phước Long; xã Lộc Thiện, xã Lộc Thái, xã Lộc Hưng, xã Lộc Thịnh – huyện Lộc Ninh; phường Phú Đức, phường Phú Thịnh, Phường An Lộc, phường Hưng Chiến và xã Thanh Lương - thị xã Bình Long; thị trấn Chơn Thành, xã Minh Hưng, xã Minh Lập, xã Minh Thành, xã Nha Bích - huyện Chơn Thành.

IV. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường hợp tác với VNPT và Viettel, tranh thủ sự hỗ trợ về công nghệ của từng đơn vị giúp tỉnh thực hiện thí điểm ở các mô hình số hóa toàn diện; Phát huy thế mạnh của từng Tập đoàn để ký kết hợp tác, cung cấp thiết bị, phần

mềm và các dịch vụ tiện ích khác.

2. Xây dựng chính sách đầu tư, thu hút, bồi dưỡng và đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

3. Xây dựng quy định bắt buộc các hoạt động cơ quan nhà nước đều thực hiện trên môi trường mạng, 100% văn bản đều phải ký số, chấm dứt lưu hành văn bản giấy (trừ văn bản có độ MẬT).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo về chuyển đổi số; Tổ chuyên gia, tư vấn; Tổ kiểm tra, giám sát; Đội thanh niên tình nguyện về chuyển đổi số cấp tỉnh và cấp huyện.

2. Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn tổ chức quán triệt và nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Nhân dân tỉnh nghiên cứu, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để tạo thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo tinh thần của Nghị quyết.

4. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết thuộc khối cơ quan nhà nước; tham mưu xây dựng chính sách; bố trí đủ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ Nghị quyết; thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết, xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, chính quyền địa phương thực hiện không nghiêm; định kỳ báo cáo Tỉnh ủy.

5. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình tuyên truyền, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện những việc làm cụ thể góp phần chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết về chuyển đổi số.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn công tác quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Bộ Thông tin và Truyền thông,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Các BCS đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- LĐVPTU phòng TH,
- Đảng Website Tỉnh ủy, UBND tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lợi